*Ngày soạn: 17/09/2024*

*Ngày giảng:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 7A | 7B | 7C | 7D |
| *25,02/09/2024* | *20,27/09/2024* | *25,02/09/2024* | *26,03/09/2024* |

**Chủ đề 1: BÌNH HOA TRONG SÁNG TẠO MĨ THUẬT**

**Tiết 3 + 4 - Bài 2:** **TẠO HÌNH BÌNH HOA**

 *(Thời lượng 2 tiết )*

**I. MỤC TIÊU CHUNG CHỦ ĐỀ.**

 **\* Yêu cầu cần đạt.**

 - Nhận biết được một số cách tạo dáng và trang trí bình hoa.

 - Tạo dáng được sản phẩm lọ hoa 3D cân đối, hài hoà bằng đất nặn.

 - Vận dụng đường nét, nhịp điệu trong sáng tạo hoa văn trên sản phẩm.

 - Có ý thức giữ gìn và phát huy nghệ thuật truyền thống.

**a. Mục tiêu chính.**

 - HS cảm nhận được vẻ đẹp và biết được công dụng của bình hoa trong cuộc sống hằng ngày.

 - HS nắm được quy trình tạo SPMT và tạo cho mình một bình.hoa theo ý thích.

 - HS biết trưng bày, phân tích và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình và của bạn.

 - Mở rộng tích hợp kiến thức lí luận và lịch sử mĩ thuật, giúp HS hiểu hơn về

nghệ thuật gốm của Việt Nam.

**b. Nội dung hoạt động.**

 - GV tạo cơ hội cho HS quan sát ảnh chụp một số bình hoa của các thời kì để giúp HS cảm nhận vẻ đẹp và chất liệu, hình dáng, hoa văn đặc trưng trong trang trí bình hoa.

**c. Sản phẩm học tập.**

 - HS nắm được sự đa dạng về hình dáng, hoạ tiết, màu sắc, chất liệu trong tạo bình hoa.

**d. Tổ chức hoạt động.**

 - GV giới thiệu một số hình ảnh trong SGK, trang 11, tranh ảnh GV sưu tầm, đặt

câu hỏi để HS thảo luận về chất liệu, hình dáng của sản phẩm, hoa văn trang trí và tính ứng dụng của sản phẩm trong đời sống hằng ngày.

 - GV có thể xây dựng trò chơi hoặc tổ chức hoạt động nhóm cho HS thảo luận.

**1. Phẩm chất.**

 + Biết rung động trước cái đẹp trong nghệ thuật và cuộc sống.

 + Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

 + Có ý thức học hỏi từ các tác phẩm, di sản mĩ thuật.

 + Trung thực chia sẻ cảm nhận mĩ thuật.

 + Có ý thức làm đẹp môi trường xung quanh.

**2. Năng lực.**

 - Thể nghiệm chất liệu và kĩ thuật thể hiện có liên hệ trực tiếp đến sản phẩm bài

học ứng dụng vào thực tế;

 - Chủ động khám phá, năng lực làm việc nhóm và có sự liên hệ với nhiều môn học khác.

 **\* *Năng lực đặc thù.***

 - Quan sát và nhận thức thẩm mĩ, Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ,

Phân tích và đánh giá thẩm mĩ, đan xen liên kết với nhau trong quá trình học;

 - Trải nghiệm, thực hành sáng tạo từ các yếu tố đơn lẻ đến tổng hợp, tích hợp với

nhiều môn học khác;

 **\* *Năng lực chung:***

 *+ Năng lực tự chủ và tự học:* Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu thông dụng để học

tập, tự chủ và bộc lộ sở thích, khả năng của bản thân trong thực hành sáng tạo.

 *+ Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết sử dụng ngôn ngữ, kết hợp hình ảnh, cử chỉ để trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày.

 *+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết dùng vật liệu và công cụ, hoạ phẩm để thực hành sáng tạo nên sản phẩm, thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm phục vụ học tập hoặc vui chơi, sinh hoạt,...

**II. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC.**

 - Phương pháp:Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập đánh giá.

 - Hình thức tổ chức:Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

**III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

 **1. Đối với giáo viên.**

 - Giáo án, SGK, SGV. Máy tính, Video, clip có liên quan đến chủ đề.

 **2. Đối với học sinh.**

 - SGK. Dụng cụ học tập, chất liệu để làm sản phẩm.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

 **Kế hoạch học tập.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Bài** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
|   3 | **Bài 2:** Tạo hình bình hoa. | - Tìm hiểu cách tạo hình bình hoa, thực hành sáng tao hình bình hoa. | - Quan sát, nhận thức.- Luyện tập và sáng tạo.- Phân tích và đánh giá.- Vận dụng. |
| 4 | **Bài 2:** Tạo hình bình hoa. | - Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích đánh giá và vận dụng, phát triển.  |

 - Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

**A. QUAN SÁT** - **NHẬN THỨC.**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Quan sát và nhận thức.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Hoạt động khởi động:**- GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. **a. Mục tiêu.** - HS cảm nhận được vẻ đẹp và biết được công dụng của bình hoa trong cuộc sống hằng ngày.**b. Nội dung hoạt động.**- GV tạo cơ hội cho HS quan sát ảnh chụp một số bình hoa của các thời kì để giúp HS cảm nhận vẻ đẹp và chất liệu, hình dáng, hoa văn đặc trưng trong trang trí bình hoa.**c. Sản phẩm học tập.**- HS nắm được sự đa dạng về hình dáng, hoạ tiết, màu sắc, chất liệu trong tạo bình hoa.**d. Tổ chức hoạt động.**- GV giới thiệu một số hình ảnh trong SGK, trang 11, tranh ảnh GV sưu tầm, đặt câu hỏi để HS thảo luận về chất liệu, hình dáng của sản phẩm, hoa văn trang trí và tính ứng dụng của sản phẩm trong đời sống hằng ngày.- GV có thể xây dựng trò chơi hoặc tổ chức hoạt động nhóm cho HS thảo luận.- Mở rộng kiến thức, giúp HS biết thêm nét đặc trưng và sự khác nhau về hìnhdáng, hoa văn, chất men,... của nghệ thuật đồ gốm qua các thời kì và khu vực.- Giới thiệu một số làng nghề truyền thống như gốm Bát Tràng, gốm Bàu Trúc, gốm Biên Hoà, gốm Bình Dương,...***\* Câu hỏi gợi ý:***+ Kể tên một số làng nghề truyền thống sản xuất bình hoa mà em biết.+ Nêu các công dụng của bình hoa trong cuộc sống.+ Liệt kê một số hình dáng của bình hoa.+ Các hoạ tiết có thể sử dụng để trang trí bình hoa. + Màu sắc sử dụng trong trang trí bình hoa.+ Kể tên một số chất liệu có thể tạo được bình hoa.***\* GV chốt.****- Vậy là chúng ta đã giới thiệu một số hình ảnh trong SGK, trang 11, và một số làng nghề truyền thống như gốm Bát Tràng, gốm Bàu Trúc, gốm Biên Hoà, gốm Bình Dương,...ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.- HS cảm nhận, ghi nhớ.- HS quan sát cảm nhận vẻ đẹp và chất liệu.- HS ghi nhớ thực hiện.- HS xem tranh trong SGK thảo luận theo nhóm, hoặc cá nhân và trả lời câu hỏi?- HS thảo luận.- HS cảm nhận.- HS ghi nhớ.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS trả lời.*- HS ghi nhớ.* |

**B. LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO.**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Luyện tập và sáng tạo.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Mục tiêu.** - HS nắm được quy trình tạo SPMT và tạo cho mình một bình.hoa theo ý thích.**b. Nội dung hoạt động.**- Hướng dẫn các bước nặn trang trí bình hoa.- Tạo bình hoa với hình dáng, hoạ tiết, màu sắc tự do.**c. Sản phẩm học tập.**- Tạo được bình hoa theo ý thích.**d. Tổ chức hoạt động.**- GV hướng dẫn HS cách tạo bình hoa bằng vật liệu tìm được ở địa phương như đất nặn, đất sét, bột, giấy bồi,...*\* Chú ý:* Khi tạo sản phẩm, các em có thể sáng tạo ra các hình dáng trang trí khác nhau nhưng cần chú ý tỉ lệ các bộ phận sao cho cân đối, hài hoà và tiện ích.- Bài tập thực hành: Hãy sử dụng đất nặn tạo dáng một bình hoa trang trí trong không gian sinh hoạt hằng ngày. (Nếu không có đất nặn, có thể sử dụng đất sét, bột, giấy,...).*\* Gợi ý các bước:*1. Tạo dáng bình hoa.2. Xác định các phần cần trang trí.3. Trang trí theo ý thích.4. Hoàn thiện sản phẩm.- GV giới thiệu một số sản phẩm bình hoa của HS trong SGK, trang 13 hoặc có thể sưu tầm thêm các sản phẩm khác cho HS quan sát.***\* GV chốt.*** *Vậy là chúng ta đã tạo được bình hoa bằng vật liệu tìm được ở địa phương như đất nặn, đất sét, bột, giấy bồi,...ở hoạt động 2.****\* Củng cố dặn dò.***- Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận, ghi nhớ.- HS thực hiện các bước.- HS thực hành.- HS thực hiện.- HS tạo bình hoa bằng vật liệu tìm được.*- HS lưu ý.*- HS thực hành.\* HS thực hành các bước.- HS quan sát trong SGK hình dung.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*- HS ghi nhớ. |

**C. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ. (Tiết 2)**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Phân tích và đánh giá.**  |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Mục tiêu.** - HS biết trưng bày, phân tích và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình và của bạn.**\* Nội dung hoạt động.**- GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu, chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp.- HS nêu cảm nhận của mình về hình dáng, hoa văn, màu sắc, chất liệu, quy trình tạo sản phẩm.**\* Sản phẩm học tập.**- Cảm nhận và phân tích được SPMT.- Chia sẻ được quy trình thực hiện tạo sản phẩm.**\* Tổ chức hoạt động.**- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT. 46 Tài liệu bồi dưỡng giáo viên môn Mĩ thuật lớp 7 - Bản 2, bộ sách Chân trời sáng tạo.- Căn cứ thực tế sản phẩm thực hiện, GV mở rộng các câu gợi ý gắn với mục tiêu chủ đề, như:+ Lựa chọn những sản phẩm mà em yêu thích.+ Nêu cảm nhận của em về sản phẩm của bạn.+ Hình dáng, hoạ tiết, màu sắc của lọ hoa đã cân đối và hợp lí chưa?+ Chất liệu sử dụng tạo lọ hoa.+ Sản phẩm có thể mở rộng ứng dụng vào cuộc sống hằng ngày không?***\* GV chốt.*** *Vậy là chúng ta đã tổ chức trưng bày và giới thiệu, chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp. Nêu cảm nhận của mình về hình dáng, hoa văn, màu sắc, chất liệu, quy trình tạo sản phẩm ở hoạt động 3.* | - HS cảm nhận.- HS trưng bày và giới thiệu, chia sẻ sản phẩm của mình.- HS nêu cảm nhận.- HS cảm nhận và phân tích được SPMT.- HS chia sẻ được quy trình thực hiện.- HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.- HS trả lời.+ HS trả lời.+ HS trả lời.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**D. VẬN DỤNG.**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Vận dụng.** |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Mục tiêu.** - Mở rộng tích hợp kiến thức lí luận và lịch sử mĩ thuật, giúp HS hiểu hơn vềnghệ thuật gốm của Việt Nam.**\* Nội dung hoạt động.**- Tìm hiểu nghệ thuật gốm Việt Nam.**\* Sản phẩm học tập.**- HS biết được giá trị của nghệ thuật gốm trong đời sống hằng ngày.**\* Tổ chức hoạt động.**- GV cho HS xem hình ảnh và nêu cảm nhận về giá trị của nghệ thuật của gốmViệt Nam qua các thời kì gắn liền với từng giai đoạn lịch sử đất nước.- GV gợi ý bằng nhiều hình thức khác nhau cho HS tìm hiểu về nghệ thuật gốm Việt Nam.*\* Câu hỏi gợi ý:*+ Gia đình em có sử dụng đồ gốm không?+ Vai trò của đồ gốm trong cuộc sống hằng ngày.+ Tác dụng và giá trị của đồ gốm.+ SPMT của em có thể trưng bày ở đâu?***\* GV chốt.****- Vậy là chúng ta đã tìm hiểu được nghệ thuật gốm Việt Nam ở hoạt động cuối* ***\* Củng cố dặn dò.***- Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận.- HS tìm hiểu nghệ thuật gốm Việt Nam.- HS ghi nhớ.- HS xem hình ảnh và nêu cảm nhận về giá trị của nghệ thuật của gốm Việt Nam.- HS ghi nhớ.*- HS lưu ý.*- HS trả lời.+ HS trả lời.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*- HS ghi nhớ. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| - Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập. | - Vấn đáp, kiểm tra miệng. | - Phiếu quan sát trong giờ học. |  |
| - Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học. | - Kiểm tra viết. | - Thang đo, bảng kiểm. |  |
| - Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | - Kiểm tra thực hành. | - Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp. |  |